**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 26: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚC (Tiết 5 + 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 2-3 câu giới thiệu về sản phẩm được làm từ tre hoặc gỗ.

- Tìm đọc 1 bài thơ hoặc câu chuyện nói về cảnh đẹp trên đất nước.

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc liên quan đến các vùng miền trên quê hương, đất nước mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Ti vi (Máy chiếu); tranh ảnh; các bài thơ, câu chuyện viết về cảnh đẹp trên các miền đất nước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **\* Hoạt động 1: Khởi động**  - Lớp phó VN cho lớp hát bài tự chọn.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **\* Hoạt động 2: Luyện viết đoạn văn** *(Thẻ 14: Suy nghĩ- trao đổi nhóm đôi chia sẻ. Thẻ 27: Nói ra suy nghĩ của mình.)*  *1. Nêu tên các đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ và công dụng của chúng.*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Gọi tên từng đồ vật trong tranh. Mỗi đồ vật làm bằng chất liệu gì?  + Từng đồ vật dùng để làm gì?  - HD HS nói và đáp khi giới thiệu về sản phẩm.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *2. Viết 4 – 5 câu giới thiệu một đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ.*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - HS hỏi đáp theo gợi ý.  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào vở.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 3: Đọc mở rộng**  *1. Tìm đọc bài thơ, câu chuyện viết về cảnh đẹp trên các miền đất nước.*  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  - GV, HS nhận xét.  *2. Đọc cho bạn nghe đoạn thơ hoặc đoạn truyện em thích.*  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Lớp hát vận động theo nhạc.  - HS ghi vở.  - 1-2 HS đọc.  - 2-3 HS trả lời:  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  + Đồ làm bằng tre: đũa, khay để chén, bàn ghế.  + Công dụng: Đũa để ăn cơm  Khay để cốc chén  Bàn ghế để ngồi  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - 2-3 cặp thực hiện  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài vào vở.  - HS chia sẻ bài.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở chuẩn bị ở nhà, thư viện trường, lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS đọc CN, N2.  - HS chia sẻ. |